

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT

Bình Định, ngày tháng năm 2021

V/v góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi,
bổ sung Nghị định số 26/2019/NĐ-
CP và Nghị định thay thế Nghị định
số 42/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 4534/BNN-TCTS ngày 20/7/2021 về việc góp ý dự thảo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP và Nghị định thay thế Nghị định số 42/2019/NĐ-CP của Chính phủ. Sau khi nghiên cứu 02 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 26/2019/NĐ-CP và dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính về thủy sản (*Nghị định thay thế Nghị định số 42/2019/NĐ-CP*) của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định cơ bản thống nhất với bố cục dự thảo các Nghị định do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn soạn thảo; đồng thời góp ý một số nội dung cụ thể theo phụ lục đính kèm Văn bản này.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K13 (15b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục
NỘI DUNG GÓP Ý DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

(Kèm theo Công văn số: /UBND-KT ngày /8/2021 của UBND tỉnh Bình Định)

TT	Nội dung trong dự thảo Nghị định	Đề nghị sửa đổi, bổ sung thành	Căn cứ, lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
I	NỘI DUNG GÓP Ý DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ ĐỊNH SỐ 26/2019/NĐ-CP		
1	<p>Bổ sung khoản 16 vào Điều 3 như sau:</p> <p><i>“16. Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá là khu vực chuyên dụng dành cho tàu cá neo đậu tránh trú bão, bao gồm: Cơ sở hạ tầng khu tránh trú bão, Cơ sở dịch vụ hậu cần của khu tránh trú bão, vùng nước đậu tàu, luồng vào khu tránh trú bão và khu hành chính”.</i></p>	<p><i>“16. Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá là khu vực chuyên dụng dành cho tàu cá neo đậu tránh trú bão, bao gồm: Cơ sở hạ tầng khu tránh trú bão, vùng nước đậu tàu, luồng vào khu tránh trú bão”.</i></p>	<p>- Thực tế cho thấy, để đáp ứng được tiêu chí <i>Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá</i> có đầy đủ: Cơ sở hạ tầng khu tránh trú bão, Cơ sở dịch vụ hậu cần của khu tránh trú bão, vùng nước đậu tàu, luồng vào khu tránh trú bão và khu hành chính là không thể thực hiện được.</p> <p>- Do đó, đề nghị bỏ tiêu chí: <i>Cơ sở dịch vụ hậu cần của khu tránh trú bão và khu hành chính</i> khi đánh giá <i>Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá</i>.</p>
2	<p>Điểm a khoản 1, Điều 44 như sau:</p> <p><i>“a) Phải được kết nối, đồng bộ dữ liệu với Trung tâm dữ liệu của đơn vị cung cấp thiết bị giám sát tàu cá”;</i></p>	<p><i>“a) Phải được kết nối, đồng bộ dữ liệu với Trung tâm dữ liệu của đơn vị cung cấp thiết bị giám sát tàu cá và phần mềm hệ thống giám sát tàu cá lắp đặt tại Tổng cục Thủy sản và 28 tỉnh, thành phố ven biển;”</i></p>	<p>Hiện tại một số trường hợp tàu cá Bình Định bị mất kết nối trên biển, không có tín hiệu báo cáo vị trí tàu về hệ thống Trung tâm dữ liệu giám sát tàu cá của Chi cục Thủy sản được Tổng cục Thủy sản cấp nhưng dữ liệu tại đơn vị cung cấp thiết bị giám sát tàu cá có đầy đủ. Vì vậy, yêu cầu thiết bị giám sát hành trình lắp đặt trên tàu cá phải kết nối đồng bộ dữ liệu với Trung tâm dữ liệu của đơn vị</p>

			cung cấp thiết bị giám sát tàu cá và phần mềm hệ thống giám sát tàu cá lắp đặt tại Tổng cục Thủy sản và 28 tỉnh, thành phố ven biển.
3	<p>Điểm b khoản 1, Điều 44 như sau:</p> <p><i>“b) Tự động truyền bằng một trong các phương thức qua hệ thống thông tin vệ tinh, hệ thống thông tin di động GSM, hệ thống thông tin sóng mặt đất sử dụng các băng tần MF, HF, VHF tối thiểu 12 vị trí/ngày với tần suất 02 giờ/lần các thông tin: vị trí tàu (kinh độ, vĩ độ) theo thời gian thực, thời gian (phút/giờ/ngày/tháng/năm – giờ Việt Nam); tốc độ tàu”.</i></p>	<p><i>“b) Tự động truyền bằng một trong các phương thức qua hệ thống thông tin vệ tinh, hệ thống thông tin di động GSM, hệ thống thông tin sóng mặt đất sử dụng các băng tần MF, HF, VHF tối thiểu 4 vị trí/ngày với tần suất 06 giờ/lần các thông tin: vị trí tàu (kinh độ, vĩ độ) theo thời gian thực, thời gian (phút/giờ/ngày/tháng/năm – giờ Việt Nam); tốc độ tàu”.</i></p>	Hiện tại một số thiết bị giám sát hành trình tàu cá của các đơn vị cung cấp thường hay bị lỗi thiết bị, bị gián đoạn tin nhắn nguyên nhân do bị nhiễu sóng HF, sóng điện từ trường, sự cố vệ tinh,... Vì vậy, đề nghị sửa lại <i>tối thiểu 4 vị trí/ngày với tần suất 06 giờ/lần</i>
4	<p>Tại điểm a khoản 3, Điều 44 như sau:</p> <p>Phương án 1: a) Tổng cục Thủy sản theo dõi và xử lý dữ liệu giám sát hành trình đối với toàn bộ tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên và khai thác, cung cấp dữ liệu cho địa phương để quản lý các hoạt động tàu cá;</p> <p>Phương án 2: a) Cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh theo dõi và xử lý dữ liệu giám sát hành</p>	<p>Chọn Phương án 1: a) Tổng cục Thủy sản theo dõi và xử lý dữ liệu giám sát hành trình đối với toàn bộ tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên và khai thác, cung cấp dữ liệu cho địa phương để quản lý các hoạt động tàu cá;</p>	Căn cứ theo khoản 2 Điều 48 của Luật Thủy sản 2017 quy định: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý khai thác thủy sản tại vùng khơi

	<i>trình đối với toàn bộ tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên. Tổng cục Thủy sản theo dõi, tổng hợp, phân tích thông tin, dữ liệu, đánh giá rủi ro, nguy cơ tàu khai thác bất hợp pháp, phục vụ quản lý tàu cá; cung cấp thông tin, dữ liệu cho cơ quan quản lý nhà nước tại trung ương và địa phương để quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của tàu cá trên biển, ra vào cảng;</i>		
5	Tại điểm e khoản 1, Điều 61 như sau: e) Thông báo về tọa độ, độ sâu luồng của cảng và vùng nước trước cầu cảng của tổ chức quản lý cảng cá (trừ cảng cá loại III)”. “e) Thông báo về tọa độ, độ sâu luồng của cảng và vùng nước trước cầu cảng của tổ chức quản lý cảng cá (trừ cảng cá loại III) do cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố.		- Tại khoản 2 Điều 1 tại Nghị định số 58/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 10/5/2017 quy định chi tiết một số điều của Bộ luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải có ghi rõ “Các quy định tại Nghị định này về an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và bảo vệ môi trường cũng được áp dụng đối với cảng quân sự, cảng cá và cảng, bến thủy nội địa nằm trong vùng nước cảng biển” - Do đó, cần bổ sung thêm cụm từ “do cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố” để cho rõ thêm thẩm quyền công bố thuộc cơ quan nào.
6	Điểm b khoản 2, Điều 61 như sau: “b) Trong thời hạn 06 ngày làm việc,	“b) Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ	- 06 ngày làm việc là không đủ thời gian

	<p>kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền xem xét hồ sơ, trong trường hợp cần thiết tổ chức khảo sát thực tế tại cảng cá, quyết định công bố mở cảng cá theo Mẫu số 10.TC Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định này. Trường hợp không công bố mở cảng cá, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;”</p>	<p>khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền xem xét hồ sơ, tổ chức khảo sát thực tế tại cảng cá, quyết định công bố mở cảng cá theo Mẫu số 10.TC Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định này. Trường hợp không công bố mở cảng cá, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;”</p>	<p>xem xét hồ sơ, do đó đề nghị điều chỉnh lại thành 15 ngày.</p> <p>- Việc tổ chức khảo sát thực tế tại cảng cá là cần thiết, do đó đề nghị bỏ cụm từ “trong trường hợp cần thiết”.</p>
7	<p>Tại Điều 3 của Dự thảo Nghị định như sau:Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 15 Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển thành như sau “b) Bản sao văn bản cho phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp, trừ trường hợp nuôi trồng thủy sản trên biển;”</p>	<p>- Điều 3.Sửa đổi khoản 2 Điều 5, điểm a khoản 1 Điều 9 và điểm b khoản 1 Điều 15 Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển thành như sau:</p> <p>“2. Văn bản cho phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp cho tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật, <u>trừ trường hợp nuôi trồng thủy sản trên biển;</u>”</p> <p>“a) Tổ chức, cá nhân đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp văn bản cho phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển ở khu vực biển đề nghị giao, <u>trừ trường hợp nuôi trồng thủy sản trên biển;</u>”</p> <p>“b) Bản sao văn bản cho phép khai thác, sử</p>	<p>- Để phù hợp nội dung quy định tại điểm a khoản 17 Điều 1 của dự thảo Nghị định. Các tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản trên biển được thực hiện thủ tục giao khu vực biển trước khi thực hiện thủ tục cấp phép nuôi trồng thủy sản trên biển.</p>

		<i>dụng tài nguyên biển của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp, trừ trường hợp nuôi trồng thủy sản trên biển;”</i>	
II	NỘI DUNG GÓP Ý DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH XỬ PHẠT TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN (THAY THẾ NGHỊ ĐỊNH SỐ 42/2019/NĐ-CP)		
1	<p>Điểm a khoản 2, Điều 7 như sau:</p> <p>“a) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ dưới 12 mét”;</p>	<p>a) Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 06 mét hoặc khai thác thủy sản không sử dụng tàu cá; Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét đến dưới 12 mét</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất phân loại tàu cá theo nhóm kích thước chiều dài lớn nhất; - Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 12 mét bao hàm cả tàu dưới 6 mét, khả năng thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính không có khả thi, vì nhóm đối tượng này phần lớn khó khăn về kinh tế.
2	<p>Điểm a khoản 3, Điều 7 như sau:</p> <p>a) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 6m đến dưới 12 mét;</p>	<p>a) Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 06 mét; Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 6m đến dưới 12 mét;</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất phân loại tàu cá theo nhóm kích thước chiều dài lớn nhất; - Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 12 mét bao gồm cả tàu dưới 6 mét, mức phạt cao so với nhóm đối tượng này, không có khả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, vì nhóm đối tượng tàu dưới 6 mét phần lớn khó khăn về kinh tế.
3	<p>Điều 10. Vi phạm quy định về <i>cập nhật thông tin</i>, sản xuất, ương dưỡng, khảo nghiệm giống thủy sản</p>	<p>Điều 10. Vi phạm quy định về <i>cập nhật thông tin</i>, sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản</p>	<p>Dự thảo nội dung không quy định hành vi có liên quan đến khảo nghiệm giống thủy sản</p>

	Điểm a khoản 3 Điều 10. Sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản không đúng nội dung trong Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng.	Sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản không đúng đối tượng, điều kiện cơ sở trong Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng.	Căn cứ Điều 24 Luật Thủy sản quy định điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản.
	Điểm b khoản 3 Điều 10. Cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản không duy trì điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản	Cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản không duy trì một trong các điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản	Định lượng cụ thể các điều kiện để dễ xác định hành vi áp dụng xử phạt.
4	Tại Điều 16. Vi phạm quy định về khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản Khoản 3. Hình thức xử phạt bổ sung:	- Đề nghị bổ sung nội dung: Phạt tiền từ ... hành vi không tổ chức khảo nghiệm đối với thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản trong trường hợp có hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản không có tên trong Danh mục quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 31 Luật Thủy sản. - Hình thức xử phạt bổ sung : Tổ chức khảo nghiệm đối với hành vi vi phạm quy định tại nội dung bổ sung trên	Phù hợp với nội dung quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật Thủy sản
5	Tại Điều 17. Vi phạm quy định về điều kiện nuôi trồng thủy sản Điểm b khoản 5. Buộc tiêu hủy hoặc chuyển đổi mục đích sử dụng	Buộc tiêu hủy hoặc chuyển đổi mục đích sử dụng	Cụm từ “ <i>nếu đáp ứng quy định</i> ” bị dư,

	loài thủy sản nếu đáp ứng quy định đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 4 Điều này.	dụng loài thủy sản đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 4 Điều này.	không cần thiết.
6	<p>Tại Điều 18. Vi phạm quy định về nhập khẩu, xuất khẩu thủy sản sống</p> <p>-Tại khoản 1: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không thực hiện đúng kế hoạch kiểm soát thủy sản sống nhập khẩu dùng làm thực phẩm.</p> <p>- Khoản 2: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi để thủy sản sống nhập khẩu thoát ra môi trường tự nhiên.</p>	<p>-Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không thực hiện đúng kế hoạch kiểm soát thủy sản sống nhập khẩu dùng làm thực phẩm theo quy định.</p> <p>- Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi để thủy sản sống nhập khẩu thoát ra môi trường tự nhiên do vô ý hoặc có chủ ý.</p>	<p>- Phù hợp ý nghĩa câu</p> <p>- Tránh gây sót hành vi trong trường hợp cố ý để thoát hay thả ra môi trường tự nhiên.</p>
7	<p>Điều 23. Vi phạm quy định về Giấy phép khai thác thủy sản</p> <p>2. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét đến dưới 12 mét khai thác thủy sản trong lãnh thổ Việt Nam không có Giấy phép khai thác</p>	<p>Điều 23. Vi phạm quy định về Giấy phép khai thác thủy sản</p> <p>2. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét đến dưới 12 mét khai thác thủy sản không có Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản đã hết hạn;</p>	<p>- Mức phạt cao so với nhóm đối tượng tàu dưới 15 mét, không có tính khả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.</p> <p>- Thống nhất thuật ngữ trong văn bản quy phạm pháp luật, quy định tại Điều 50 Luật Thủy sản về Giấy phép khai thác thủy sản, trách hiệu có Giấy phép khai thác thủy sản trong vùng đầm, vùng nội thủy..dẫn đến khó áp dụng trong</p>

<p>thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản đã hết hạn;</p> <p>b) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 15 mét khai thác thủy sản không đúng nghề ghi trong Giấy phép khai thác thủy sản.</p> <p>3. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét khai thác thủy sản trong lãnh thổ Việt Nam không có Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản đã hết hạn;</p> <p>b) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên khai thác thủy sản không đúng nghề ghi trong Giấy phép khai thác thủy sản.</p> <p>4. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với trường hợp tái phạm một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét khai thác thủy sản trong lãnh thổ Việt Nam không có Giấy phép khai thác</p>	<p>b) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12m đến dưới 15 mét khai thác thủy sản không đúng nghề ghi trong Giấy phép khai thác thủy sản.</p> <p>3. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét khai thác thủy sản không có Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản đã hết hạn;</p> <p>b) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên khai thác thủy sản không đúng nghề ghi trong Giấy phép khai thác thủy sản.</p> <p>4. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với trường hợp tái phạm một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét khai thác thủy sản không có Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản đã hết hạn trong trường hợp tái phạm;</p> <p>b) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên khai thác thủy sản không đúng nghề ghi trong Giấy phép khai thác thủy sản trong trường hợp tái phạm.</p> <p>5. Phạt tiền từ 300.000.000 đồng đến</p>	<p>thực tế những trường hợp vi phạm khai thác vùng nội đồng, nội thủy.</p> <p>- Thống nhất bố cục văn bản quy định theo nhóm hành vi, để tra cứu, áp dụng văn bản.</p>
--	--	--

<p>thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản đã hết hạn trong trường hợp tái phạm;</p> <p>b) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên khai thác thủy sản không đúng nghề ghi trong Giấy phép khai thác thủy sản trong trường hợp tái phạm.</p> <p>5. Hình thức xử phạt bổ sung:</p> <p>a) Tịch thu thủy sản khai thác đối với hành vi vi phạm quy định tại các khoản 2, 3 và khoản 4 Điều này;</p> <p>b) Tịch thu ngư cụ đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều này;</p> <p>c) Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 06 tháng đến 12 tháng hành vi vi phạm quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.</p>	<p>500.000.000 đồng đối với chủ tàu cá hoặc thuyền trưởng sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét không có Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản đã hết hạn khai thác thủy sản;</p> <p>6. Phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 700.000.000 đồng đối với chủ tàu cá hoặc thuyền trưởng sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét khai thác thủy sản không có Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản đã hết hạn trong trường hợp tái phạm hoặc vi phạm nhiều lần;</p> <p>7. Phạt tiền từ 800.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng đối với chủ tàu cá có một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên không có Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản đã hết hạn;</p> <p>b) Khai thác thủy sản tại vùng biển của quốc gia, vùng lãnh thổ khác hoặc vùng biển thuộc quyền quản lý của Tổ chức nghề cá khu vực mà không có Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản đã hết hạn;</p> <p>c) Tàu cá nước ngoài hoạt động trong vùng</p>	
--	---	--

biển Việt Nam không có Giấy phép khai thác thủy sản hoặc Giấy phép khai thác thủy sản đã hết hạn;

d) Sử dụng tàu cá không quốc tịch hoặc mang quốc tịch của quốc gia không phải thành viên để khai thác thủy sản trái phép trong vùng biển thuộc thẩm quyền quản lý của Tổ chức nghề cá khu vực;

đ) Sử dụng tàu cá để khai thác thủy sản không theo quy định về khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản trong vùng biển quốc tế không thuộc thẩm quyền quản lý của Tổ chức nghề cá khu vực;

e) Sử dụng tàu cá vi phạm quy định về quản lý và bảo tồn tại vùng biển quốc tế thuộc thẩm quyền quản lý của các Tổ chức nghề cá khu vực mà Việt Nam là thành viên;

8. Hình thức xử phạt bổ sung:

a) Tịch thu thủy sản khai thác đối với hành vi vi phạm quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6 và khoản 7 Điều này;

b) Tịch thu ngư cụ đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều này;

c) Tước quyền sử dụng văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 06 tháng đến 12 tháng hành vi vi phạm quy định tại khoản 3

		và khoản 4 Điều này.	
8	<p>Điều 24. Vi phạm quy định về chuyên tải thủy sản hoặc hỗ trợ cho tàu cá khai thác bất hợp pháp.</p> <p>3. Hình thức xử phạt bổ sung:</p> <p>a) Tước quyền sử dụng Giấy phép khai thác thủy sản, văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 06 tháng đến 12 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này;</p> <p>b) Tịch thu thủy sản khai thác bất hợp pháp đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.</p>	<p>3. Phạt tiền từ 300.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng đối với chủ tàu cá hoặc thuyền trưởng có một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên để chuyên tải thủy sản, sản phẩm thủy sản từ tàu cá không có Giấy phép khai thác thủy sản, giấy phép hết hạn hoặc hỗ trợ hoạt động thăm dò, tìm kiếm, dẫn dụ, vận chuyển thủy sản cho tàu được xác định có hành vi khai thác thủy sản bất hợp pháp, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>4. Phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 700.000.000 đồng đối với chủ tàu cá hoặc thuyền trưởng có một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>Sử dụng tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên để chuyên tải thủy sản, sản phẩm thủy sản từ tàu cá không có Giấy phép khai thác thủy sản, giấy phép hết hạn hoặc hỗ trợ hoạt động thăm dò, tìm kiếm, dẫn dụ, vận chuyển thủy sản cho tàu được xác định có hành vi khai thác thủy sản bất hợp pháp trong trường hợp tái phạm hoặc vi phạm</p>	<p>Thông nhất hành vi theo nhóm “ Vi phạm quy định về chuyên tải thủy sản hoặc hỗ trợ cho tàu cá khai thác bất hợp pháp.”</p>

		<p>nhiều lần, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>5. Hình thức xử phạt bổ sung:</p> <p>a) Tước quyền sử dụng Giấy phép khai thác thủy sản, văn bằng, chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá từ 06 tháng đến 12 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này;</p> <p>b) Tịch thu thủy sản khai thác bất hợp pháp đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1, 2, 3 và khoản 4 Điều này.</p>	
9	<p>Điều 25. Vi phạm quy định về nhật ký, báo cáo khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyển tải thủy sản</p> <p>1. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:</p> <p>a) Không nộp báo cáo khai thác thủy sản đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét đến dưới 12 mét theo quy định;</p> <p>b) Ghi không đúng hoặc ghi không đầy đủ hoặc không ghi nhật ký khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyển tải thủy sản đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 24 mét theo</p>	<p>Điều 25. Vi phạm quy định về nhật ký, báo cáo khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyển tải thủy sản</p> <p>1. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:</p> <p>a) Không nộp báo cáo khai thác thủy sản đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét đến dưới 12 mét theo quy định;</p> <p>b) Không ghi, ghi không đúng hoặc ghi không đầy đủ, không nộp báo cáo khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyển tải thủy sản đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét đến dưới 12 mét theo quy định.”</p> <p>2. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến</p>	<p>Để các hành vi quy định xử phạt được đầy đủ và thống nhất theo chiều dài từng nhóm tàu về nội dung “Không ghi, ghi không đúng hoặc ghi không đầy đủ, không nộp nhật ký khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyển tải thủy sản theo quy định”.</p>

<p>quy định.</p> <p>2. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi không có, không ghi, không nộp nhật ký khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyển tải thủy sản theo quy định đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét.</p> <p>3. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:</p> <p>a) Ghi không đúng hoặc ghi không đầy đủ hoặc không ghi nhật ký khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyển tải thủy sản theo quy định đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét;</p> <p>b) Ghi không đúng hoặc ghi không đầy đủ nhật ký khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyển tải thủy sản theo quy định đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên;</p> <p>4. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi ghi không đúng hoặc ghi không đầy đủ hoặc không ghi nhật ký khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyển tải thủy sản theo quy định đối với tàu cá</p>	<p>5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi không ghi, ghi không đúng hoặc ghi không đầy đủ, không nộp nhật ký khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyển tải thủy sản theo quy định đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét.</p> <p>3. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:</p> <p>a) Không ghi, ghi không đúng hoặc ghi không đầy đủ, không nộp nhật ký khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyển tải thủy sản theo quy định đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét;</p> <p>b) Không ghi, ghi không đúng hoặc ghi không đầy đủ, không nộp nhật ký khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyển tải thủy sản theo quy định đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24 mét trở lên;</p> <p>4. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi ghi không ghi, ghi không đúng hoặc ghi không đầy đủ, không nộp nhật ký khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyển tải thủy sản theo quy định đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét trong trường hợp tái phạm hoặc vi phạm nhiều lần</p>	
---	--	--

	có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét trong trường hợp tái phạm hoặc vi phạm nhiều lần.		
10	<p>Điều 33. Vi phạm quy định về bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá</p> <p>1. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong các hành vi như sau:</p> <p>a) Không trang bị hoặc trang bị không đầy đủ trang thiết bị an toàn tàu cá đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 12 mét khi hoạt động khai thác thủy sản;</p> <p>b) Không mang Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá khi hoạt động trên biển.</p> <p>2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi không trang bị hoặc trang bị không đầy đủ trang thiết bị an toàn tàu cá đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét trở lên khi hoạt động khai thác thủy sản.</p> <p>3. Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không có Giấy chứng nhận an toàn</p>	<p>Điều 33. Vi phạm quy định về bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá</p> <p>1. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi như sau:</p> <p>a) Không trang bị hoặc trang bị không đầy đủ trang thiết bị an toàn tàu cá đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 6 mét đến dưới 12 mét khi hoạt động;</p> <p>b) Không mang Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá khi hoạt động trên biển.</p> <p>2. Phạt tiền đối với hành vi không trang bị hoặc trang bị không đầy đủ trang thiết bị an toàn tàu cá như sau:</p> <p>a) Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét khi hoạt động.</p> <p>b) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên khi hoạt động.</p> <p>3. Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không có</p>	<p>Để thống nhất hành vi theo nhóm chiều dài lớn tàu cá. Mức phạt cao so đối với nhóm tàu dưới 12 mét, không có tính khả thi thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.</p>

	kỹ thuật tàu cá hoặc Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá đã hết hạn đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét trở lên khi hoạt động khai thác thủy sản	Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá hoặc Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá đã hết hạn đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên khi hoạt động khai thác thủy sản.	
11	<p>Khoản 2, khoản 3, Điều 35 như sau:</p> <p>2. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Không trang bị thiết bị thông tin liên lạc theo quy định;</p> <p>b) Không duy trì hoạt động hoặc vô hiệu hóa hoặc tháo thiết bị giám sát hành trình khi hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>c) Không thực hiện quy định trong trường hợp thiết bị giám sát hành trình bị hỏng, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>d) Không báo cáo hoặc báo cáo không đúng về việc lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá cho cơ quan quản lý để thực hiện kiểm tra</p>	<p>2. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Không trang bị thiết bị thông tin liên lạc theo quy định;</p> <p>b) Không duy trì hoạt động hoặc vô hiệu hóa hoặc tháo thiết bị giám sát hành trình khi hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét, trừ trường hợp bất khả kháng hoặc không thực hiện quy định trong trường hợp thiết bị giám sát hành trình bị hỏng, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>c) Không báo cáo hoặc báo cáo không đúng về việc lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá cho cơ quan quản lý để thực hiện kiểm tra theo quy định;</p> <p>d) Không thực hiện kẹp chì khi lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá theo quy định hoặc không thông báo mẫu kẹp chì cho cơ quan quản lý theo quy định;</p>	<p>hành vi vi phạm không duy trì hoạt động và không thực hiện quy định trong trường hợp thiết bị giám sát hành trình bị hỏng, hai hành vi có mối quan hệ nhân quả với nhau, do vậy hai hành vi xem như một, không thể phạt cùng lúc phạt hai hành.</p>

	<p>theo quy định;</p> <p>đ) Không thực hiện kẹp chì khi lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá theo quy định hoặc không thông báo mẫu kẹp chì cho cơ quan quản lý theo quy định;</p> <p>e) Không thực hiện bảo mật dữ liệu giám sát hành trình tàu cá đúng quy định.</p> <p>3. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với trường hợp tái phạm hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 và các điểm b, c và d khoản 2 Điều này.</p>	<p>đ) Không thực hiện bảo mật dữ liệu giám sát hành trình tàu cá đúng quy định.</p> <p>3. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với trường hợp tái phạm hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 và các điểm b, c và d khoản 2 Điều này.</p>	
12	<p>Khoản 1, khoản 2, Điều 38 như sau:</p> <p>1. Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng đối với thuyền viên, người làm việc trên tàu cá không mang theo giấy tờ tùy thân.</p> <p>2. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với thuyền viên trên tàu cá không có tên trong Sổ danh bạ thuyền viên tàu cá.</p>	<p>1. Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng đối với thuyền viên, người làm việc trên tàu cá không mang theo giấy tờ tùy thân.</p> <p>2. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với thuyền viên trên tàu cá không có tên trong Sổ danh bạ thuyền viên tàu cá; thợ máy không có mặt trên tàu cá khi tàu hoạt động hoặc không có chứng chỉ thợ máy theo quy định; không đảm bảo định biên tối thiểu thuyền viên, người làm việc trên tàu cá theo quy định.</p>	<p>Phù hợp với văn bản quy định về định biên tàu cá, do vậy cần có chế tài phù hợp.</p>
13	<p>Điểm a khoản 3 Điều 10. Sản xuất,</p>	<p>Sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản không</p>	<p>Căn cứ Điều 24 Luật Thủy sản quy định</p>

<p>ương dưỡng giống thủy sản không đúng nội dung trong Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng.</p>	<p>đúng đối tượng, điều kiện cơ sở trong Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng.</p>	<p>điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản.</p>
<p>Điểm b khoản 3 Điều 10. Cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản không duy trì điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản</p>	<p>Cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản không duy trì một trong các điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản</p>	<p>Định lượng cụ thể các điều kiện để dễ xác định hành vi áp dụng xử phạt.</p>

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH